

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
Về kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06 tháng 3 năm 2026

Thực hiện Công văn số 752/CAT-QLHC ngày 23/8/2025 của Công an tỉnh An Giang về việc báo cáo định kỳ kết quả triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh đề xuất cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh An Giang (thay thế Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND, Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND, Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND, khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND); danh mục Quyết định quy định chi tiết Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và Nghị định số 08/2025/NĐ-CP; danh mục Nghị quyết quy định chi tiết Nghị định số 346/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; Công văn chỉ đạo cơ quan soạn thảo khẩn trương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Sở ban hành văn bản cho ý kiến đối với đăng ký xây dựng 12 Nghị quyết¹; 14 Quyết định². Báo cáo UBND tỉnh về tham mưu đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035; ý kiến việc xử lý Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Quy chế quản lý kinh phí phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Ý kiến đối với việc xây dựng văn bản thay thế Quyết định số 761/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy chế quản lý

¹ Như: Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết quy định phí thăm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng khai thác, sử dụng nước dưới đất; phí thăm định đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển; phí thăm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh An Giang; Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh An Giang.

² Như: Quyết định phân cấp thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao và cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ đang khai thác trên địa bàn tỉnh An Giang; Quyết định bãi bỏ Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh An Giang; Quyết định bãi bỏ Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh An Giang; Quyết định quy định thẩm quyền quyết định việc áp dụng khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang; Quyết định ban hành đơn giá xây dựng mới nhà, nhà ở; công trình xây dựng và vật kiến trúc thông dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

lắp đặt, tháo gỡ thiết bị giám sát hành trình; khai thác, sử dụng, xử lý thông tin, dữ liệu hệ thống giám sát tàu cá; xử lý tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp và có dấu hiệu, nguy cơ cao khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 04/8/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh An Giang; Kế hoạch số 663/KH-STP ngày 12/3/2025 thực hiện các nhiệm vụ được giao của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- Công văn số 1438/UBND-HCC ngày 27/10/2025 về việc triển khai Công điện số 201/CD-TTg ngày 22/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; Công văn số 1545/BTP-HCTP ngày 24/3/2025 của Bộ Tư pháp về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn đề nghị cơ quan đăng ký hộ tịch tại địa phương triển khai thực hiện các nội dung sau: ³(1) Khai thác các dữ liệu hộ tịch đã được số hóa phục vụ giải quyết thủ tục hành chính có yêu cầu nộp/xuất trình giấy tờ hộ tịch để cắt giảm việc nộp/xuất trình giấy tờ; (2) Thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch không phụ thuộc nơi cư trú, nơi đăng ký hộ tịch trước đây; (3) Thực hiện tra cứu thông tin về tình trạng hôn nhân khi giải quyết yêu cầu đăng ký kết hôn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2173/QĐ-BTP ngày 11/12/2015 của Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Đề án “Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc”, Công văn số 1437/BTP-CNTT ngày 25/4/2019 của Bộ Tư pháp hướng dẫn số hóa Sổ hộ tịch, Sở Tư pháp đã số hóa và đã chuyển dữ liệu hộ tịch số hóa vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc để khai thác sử dụng 5.625.798/5.625.798 dữ liệu, đạt 100%.

- Thực hiện Công văn số 3379/VP-KGVX ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh về việc đánh giá, rà soát thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành (theo Công văn số 6084/TCT ngày 30/8/2025 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06.

- Triển khai thực hiện Công văn số 2492/STP-HCBTTP ngày 14/10/2025 về việc báo cáo kết quả triển khai cung cấp 25 nhóm dịch vụ công toàn trình theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và Chỉ thị số 24/CT-TTg theo Công văn số 1536/CAT-QLHC ngày 11/10/2025 của Công an tỉnh; Kế hoạch số 2714/KH-STP ngày 24/10/2025 triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 13/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ người dân và doanh nghiệp gắn với dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử;

³ Công văn số 973/STP-HC&BTTP ngày 11/4/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang.

Công văn số 2602/STP-VP ngày 20/10/2025 về việc đăng ký tài khoản khai thác dữ liệu dân cư trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh An Giang; Công văn số 79/UBND-HCC ngày 09/01/2026 về việc tăng cường triển khai thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính khai sinh, khai tử theo nội dung cuộc họp ngày 24/10/2025 của Công an tỉnh tổ chức cuộc họp đánh giá kết quả thực hiện các mô hình điểm tại Đề án 06/CP; các điểm nhấn theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương nhằm nâng cao hiệu quả trong việc triển khai 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông và nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh.

2. Về dữ liệu

Tiếp tục làm sạch dữ liệu hôn nhân, kết quả: cập nhật, đồng bộ thông tin tình trạng hôn nhân tại cơ quan tư pháp: Tổng số dữ liệu cần số hóa, làm sạch: 11015; đã làm sạch dữ liệu và số hóa: 3968; dữ liệu đã đồng bộ, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 3839; tổng số còn phải thực hiện: 7047⁴.

3. Kết quả thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu thuộc Đề án 06/CP⁵

3.1. Đăng ký khai sinh: Tổng số tiếp nhận: 2076 hồ sơ; trong đó: 2076 hồ sơ trực tuyến/2076 hồ sơ tiếp nhận, tỷ lệ 100% hồ sơ trực tuyến.

3.2. Đăng ký khai tử: Tổng số tiếp nhận: 1365 hồ sơ; trong đó: 1363 hồ sơ trực tuyến/1365 hồ sơ tiếp nhận, tỷ lệ 100% hồ sơ trực tuyến.

3.3. Kết hôn: Tổng số tiếp nhận: 1839 hồ sơ; trong đó: 1839 hồ sơ trực tuyến/1839 hồ sơ tiếp nhận, tỷ lệ 100% hồ sơ trực tuyến.

3.4. Liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi: Tổng số tiếp nhận: 2141 hồ sơ; trong đó: 2141 hồ sơ trực tuyến/2141 hồ sơ tiếp nhận, tỷ lệ 100% hồ sơ trực tuyến.

3.5. Liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí: Tổng số tiếp nhận: 402 hồ sơ; trong đó: 402 hồ sơ trực tuyến/402 hồ sơ tiếp nhận, tỷ lệ 100% hồ sơ trực tuyến.

4. Kết quả thực hiện mô hình điểm tại Đề án 06

Mô hình 8: Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 130/KH-STP ngày 29/8/2023 về triển khai thực hiện Kế hoạch phối hợp số 43/KHPH-TCTĐA06/CPTW-TCTĐA06/CPAG ngày 24/7/2023 giữa Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang; Công văn số 1559/STP-BTTP ngày 29/8/2023 về việc khuyến khích đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên thẻ CCCD; Kế hoạch số 2510/KH-STP ngày 12/9/2023 triển khai thực hiện Mô hình 8 Kế hoạch phối hợp số 209/KHPH-TCTTKĐA-BCĐ ngày 10/8/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ - Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh Kiên Giang và Công văn số

⁴ Số liệu tổng hợp từ UBND cấp xã

⁵ Số liệu tổng hợp từ UBND cấp xã

2554/STP-HC&BTTP ngày 15/9/2023 triển khai thực hiện Mô hình 8 theo Kế hoạch số 2510/KH-STP ngày 12/9/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang.

Sở Tư pháp báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06 tháng 3 năm 2026 gửi Công an tỉnh An Giang tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh An Giang (P.CSQLHCVTTXH);
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Thị Hương